

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày: 18-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Tô Quyên – Cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Huỳnh Ngọc Sơn – Phó chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Thanh Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

Mai Thanh G, sinh năm 1983 tại huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Tên gọi khác: Không. Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 47/5 ấp PH, xã PK, huyện O, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Thợ làm cửa sắt. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 8/12. Họ tên cha: Mai Văn T (đã chết). Họ tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1945. Bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 56 ngày 16 tháng 9 năm 2019, Lệnh số 76 ngày 17 tháng 10 năm 2019 và Lệnh số 54 ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú.

Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại Tòa.

- Bị hại: Châu Trần Thị Huỳnh D, sinh năm 2004

Nơi cư trú: Số nhà 369/TA ấp TA, xã TH, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Thu Hương, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Số nhà 369/TA ấp TA, xã TH, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mai Thanh G và bà Trần Thị Thu H có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 29/6/2019 bà H cùng con gái là Trần Thị Huỳnh D, sinh ngày 27/9/2004 đến nhà của Mai Thanh G ở ấp Phú Hòa, xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre chơi và ngủ lại qua đêm tại đây. Cả ba người cùng ngủ chung trên bộ ván bằng bê-tông, dán gạch men ở góc trái của nhà sau. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày lúc này bà H đã ngủ, G nằm giữa H và D, G xoay người về phía D, dùng tay phải sờ vào vùng ngực và âm hộ của D. Lúc này, D chưa ngủ nên nhận biết được hành vi của G nhưng D không có phản ứng, không ngăn cản. G sờ vào cơ thể của D được một lúc thì xoay người lại ngủ.

Ngày 15/7/2019, D nói lại sự việc cho bà H nghe, ngày 17/7/2019, bà H đến Công an xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú tố giác hành vi của G.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 204/CN ngày 18/7/2019 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu chứng nhận Trần Thị Huỳnh D có thương tích như sau:

- Tim đều, phổi trong.
- Vùng bụng, đùi không dấu bầm, dấu trầy.
- Màng trinh vị trí 3 giờ có dấu khuyết chưa đến chân màng trinh. Khẩu kính màng trinh 2 cm.
- Siêu âm: Hiện tại chưa phát hiện bất thường.
- Beta HCG: âm tính.
- Soi tươi dịch âm đạo: không thấy tinh trùng.

Ngày 31/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú ra Quyết định trưng cầu giám định xâm hại tình dục đối với Trần Thị Huỳnh D. Tuy nhiên, ngày 01/8/2019 qua làm việc D và bà H không đồng ý đi giám định xâm hại tình dục đối với D và xin từ chối giám định xâm hại tình dục theo Quyết định trưng cầu của cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 33/19/ĐT ngày 21/10/2019 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Trần Thị Huỳnh D có độ tuổi từ 15 năm 9 tháng đến 16 năm 3 tháng (tại thời điểm giám định ngày 09/10/2019).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về khả năng tình dục số 09/19/TD ngày 30/3/2020 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tại thời điểm giám định ông Mai Thanh G không có khả năng cương dương vật để quan hệ tình dục.
- Không đủ cơ sở khoa học để xác định khả năng tình dục của ông Mai Thanh G sau khi sử dụng rượu, bia.

Ngoài ra, quá trình điều tra Trần Thị Huỳnh D còn khai nhận: Vào ngày 10/6/2019, tại phòng trọ của G ở số B11/11B ấp 2, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, G đã thực hiện hành vi giao cầu với D 01 lần. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú đã có Văn bản thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh biết để xác minh làm rõ. Ngày 02/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc “Giao cầu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” với lý do: Trần Thị Huỳnh D xác định không có sự việc Mai Thanh G giao cầu với D vào ngày 10/6/2019 tại ấp 2, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và từ chối giám định xâm hại tình dục nên không có cơ sở xác định có vụ việc phạm tội xảy ra

Bị cáo G không thừa nhận có giao cầu với bị hại D vì G không có khả năng quan hệ tình dục. Do bị hại D từ chối giám định xâm hại tình dục và qua kết luận giám định pháp y về khả năng tình dục của G không đủ cơ sở kết luận G có thực hiện hành vi giao cầu với D vào ngày 29/6/2019.

Quá trình điều tra, bị cáo Mai Thanh G đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại D với số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố bị cáo Mai Thanh G về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Mai Thanh G từ 09 (chín) đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Thanh G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Mai Thanh G không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị hại Trần Thị Huỳnh D có ý kiến: Thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị

cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm và cho bị cáo hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Thu H có ý kiến: Thống nhất với lời trình bày của con bà là Trần Thị Huỳnh D. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Mai Thanh G nói lời sau cùng: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh G thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản xem xét hiện trường và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/6/2019, tại nhà của bị cáo Mai Thanh G ở ấp Phú Hòa, xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, G đã dùng tay sờ vào ngực và bộ phận sinh dục của Trần Thị Huỳnh D, sinh ngày 27/9/2004, khi D chưa đủ 16 tuổi nhưng không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác.

[3] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý và thể chất, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Mai Thanh G là người đã thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng tay sờ vào ngực và bộ phận sinh dục của bị hại nhưng không nhằm quan hệ tình dục là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố ý phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng khi áp dụng hình phạt.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Mai Thanh G có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi

thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi mẹ già cao tuổi, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, xét đây là sự tự nguyện của bên bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra bồi thường trách nhiệm dân sự.

[7] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thanh G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Thanh G phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Mai Thanh G 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (18-6-2020).

Giao bị cáo Mai Thanh G cho Ủy ban nhân dân xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thanh G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đặng Văn Phương